

PHỤ LỤC 1C

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC QUÝ IV/2020)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính)

CHI CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 04-01-2021
Ngày: 04-01-2021
Chuyển: 04-01-2021

ĐẾN

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số phát sinh trong kỳ	Số cuối kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
I. Chỉ tiêu tài chính						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	116.054	0	115.822	115.822
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	35.979	0	37.481	37.481
II. Kết quả kinh doanh			0	0	0	0
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng	81.129	28.128	109.257	109.257
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng	11.578	2.663	14.241	14.241
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng	0	0	0	0
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng	0	0	0	0
III. Thuê và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	100		17.559	7.657	25.216	25.216
1. Thuế GTGT	111	Triệu đồng	6.159	2.518	8.677	8.677
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	112	Triệu đồng	0	0	0	0
3. Thuế TNDN	113	Triệu đồng	1.621	373	1.994	1.994
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng	9.779	4.766	14.545	14.545

NGƯỜI LẬP BIỂU

Shau
Hàng

Quận 6, ngày 02 tháng 01 năm 2021

Cơ quan, đơn vị báo cáo

(Ký tên, đóng dấu)



Phạm Đức Thịnh

Ghi chú:

- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;
- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính

PHỤ LỤC 1C

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC QUÍ IV/2020)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính)

CHI CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH

Số:.....
Ngày: 04 -01- 2021
Chuyển:.....

ĐẾN

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số phát sinh trong kỳ	Số cuối kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
I. Chỉ tiêu tài chính						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	57.628		58.605	58.605
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	26.111		27.613	27.613
II. Kết quả kinh doanh						
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng	70.614	23.564	94.178	94.178
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng	11.578	2.663	14.241	14.241
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng				
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng				
III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN						
1. Thuế GTGT	111	Triệu đồng	4.381	1.605	5.986	5.986
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	112	Triệu đồng			0	
3. Thuế TNDN	113	Triệu đồng	1.621	373	1.994	1.994
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng	612	806	1.418	1.418

NGƯỜI LẬP BIỂU

Shau
Flang

Quận 6, ngày 02 tháng 01 năm 2021

Cơ quan, đơn vị báo cáo

(Ký, tên, đóng dấu)



Phạm Đức Thịnh

Ghi chú:

- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;

- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính

(Lập và gửi cơ quan đại diện chủ sở hữu và cơ quan tài chính trước ngày 05 của tháng đầu tiên quý tiếp theo)

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
CT TNHH MTV DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 6 (QLN)

PHỤ LỤC 1C (QLN)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (Ước quý IV/2020)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính)

CHI CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH
ĐẾN Số:
Ngày: **04 -01- 2021**
(Ước quý IV/2020)

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu kỳ	Số phát sinh trong kỳ	Số cuối kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo
I. Chỉ tiêu tài chính						
1. Tổng tài sản	270	Triệu đồng	58.426		57.217	57.217
2. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	9.868		9.868	9.868
II. Kết quả kinh doanh						
1. Tổng doanh thu	10	Triệu đồng	10.515	4.564	15.079	15.079
2. Lãi phát sinh	20	Triệu đồng	-	-	0	-
3. Lỗ phát sinh	30	Triệu đồng				
4. Lỗ lũy kế	40	Triệu đồng				
III. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	100		10.945	4.873	15.818	15.818
1. Thuế GTGT	111	Triệu đồng	1.778	913	2.691	2.691
2. Thuế tiêu thụ đặc biệt	112	Triệu đồng			0	
3. Thuế TNDN	113	Triệu đồng	-	-	0	-
4. Các khoản thuế, phí phải nộp khác	114	Triệu đồng	9.167	3.960	13.127	13.127

NGƯỜI LẬP BIỂU


Lương Thủy Dương

Quận 6, ngày 02 tháng 01 năm 2021

Cơ quan, đơn vị báo cáo 

(Ký tên, đóng dấu)



Phạm Đức Thịnh

Ghi chú:

- Số liệu lập biểu là số ước tính của Quý báo cáo; doanh nghiệp đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, số liệu báo cáo của công ty mẹ;
- Riêng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi báo cáo cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính cùng cấp và Cục Tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính